

Số 11 -KH/ĐU

KẾ HOẠCH
tổ chức kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm
đối với tập thể, cá nhân trong Đảng bộ trường năm 2024

Thực hiện Công văn số 973-CV/ĐUK ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Đại học, Cao đẳng TP. Hồ Chí Minh về tổ chức kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân năm 2024; Đảng ủy trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong Đảng bộ trường năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn kịp thời biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, tổ chức, cơ quan, đơn vị nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên; đảm bảo trung thực, công tâm, khách quan, công khai, đạt được kết quả thực chất.

3. Xác định công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân năm 2024 là một nhiệm vụ quan trọng để chuẩn bị công tác Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

II. NGUYÊN TẮC KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, đúng thẩm quyền, trách nhiệm.

2. Chú trọng phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trách nhiệm, phương pháp trong thực hiện nhiệm vụ, nhất là hiệu quả công việc. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của tổ

chức, cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong Đảng bộ trường.

3. Kết hợp chặt chẽ kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

III. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm và thành phần tham dự kiểm điểm

ĐỐI TƯỢNG KIỂM ĐIỂM			THÀNH PHẦN THAM DỰ
Đảng ủy	<i>Tập thể</i>	Ban thường vụ Đảng ủy trường	Tập thể Đảng ủy trường
	<i>Cá nhân</i>	Bí thư Đảng ủy, Phó bí thư Đảng ủy, Ủy viên ban thường vụ Đảng ủy trường.	Tập thể Đảng ủy trường
Các chi bộ	<i>Tập thể</i>	Chi ủy chi bộ (<i>đối với chi bộ có chi ủy</i>)	Toàn thể đảng viên trong chi bộ
	<i>Cá nhân</i>	Đảng viên trong Đảng bộ trường (<i>trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng</i>)	Toàn thể đảng viên trong chi bộ

2. Nội dung kiểm điểm

Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục.

2.1. Đối với tập thể

- Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

- Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong Nghị quyết Đại hội, chương trình, kế hoạch công tác năm của cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm đạt chất lượng (nếu có).

- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy

lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

- Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước. Nếu trong năm có các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; bị kiểm điểm, phê bình, xử lý kỷ luật phải kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung kết luận hoặc khắc phục các khuyết điểm, vi phạm.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có), khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

Ngoài ra, trong năm 2024, tập thể cấp ủy cần kiểm điểm sâu về vai trò, trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

(1) Kết quả triển khai thực hiện Chủ đề năm 2024 “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; quyết tâm thực hiện hiệu quả chuyên đổi số và Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc Hội; gắn với Nghị quyết số 23-NQ/TU ngày 23 tháng 12 năm 2023 của Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XI về công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, công tác dân vận năm 2024”.

(2) Công tác quán triệt triển khai thực hiện chuẩn bị, tổ chức đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2025 - 2027 và đại hội đảng bộ trường nhiệm kỳ 2025-2030.

(3) Việc xử lý, giải quyết các tồn đọng tại đơn vị.

- Việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình phải thực sự nghiêm túc, thẳng thắn, cầu thị, bảo đảm thời gian quy định; tránh kiểm điểm qua loa, hình thức; đánh giá, xếp loại chất lượng phải thực chất, khắc phục triệt để tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, “dĩ hòa vi quý”, tạo chuyển biến thực sự rõ nét trong kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân. Ngay sau kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng, các tập thể, cá nhân phải xây dựng kế hoạch, xác định rõ các giải pháp khắc phục triệt để hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra. Cấp ủy các cấp phân công theo dõi, tổ chức kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch khắc

NG CỘ
TRƯ
TƯ MI
TP.
S. M. P.

phục, sửa chữa hạn chế, khuyết điểm của cấp dưới và cán bộ, đảng viên thuộc thẩm quyền quản lý.

2.2. Đối với cá nhân

a. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

- Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, phối hợp, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

b. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp

Kiểm điểm nội dung nêu tại **điểm a** và các nội dung sau:

- Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

- Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên.

2.3. Ngoài những nội dung trên, cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng; biểu hiện “lợi ích nhóm”, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; có tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Cách thức kiểm điểm

3.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a. Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm tập thể, bản kiểm điểm cá nhân

a.1. Báo cáo kiểm điểm tập thể

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng trực tiếp chỉ đạo việc chuẩn bị báo cáo kiểm điểm tập thể (theo **Mẫu 01-HD KB.ĐG 2024**).

- Lấy ý kiến tham gia, góp ý của các tập thể, cá nhân có liên quan: Dự thảo báo cáo kiểm điểm được gửi lấy ý kiến tập thể cá nhân như sau:

+ **Báo cáo kiểm điểm của Ban Thường vụ Đảng ủy trường:** lấy ý kiến của đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy Khối phụ trách; tập thể lãnh đạo trường; Ban chấp hành Công đoàn trường; Ban chấp hành Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên trường, Hội Cựu chiến binh trường.

+ **Báo cáo kiểm điểm của chi ủy chi bộ:** lấy ý kiến của đồng chí Đảng ủy viên trực tiếp phụ trách; tập thể lãnh đạo đơn vị (bao gồm: trưởng, phó đơn vị các đơn vị và chi ủy chi bộ); Công đoàn bộ phận; Ban chấp hành Đoàn khoa, Ban chấp hành Liên chi hội Khoa.

- Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

a.2. Bản tự kiểm điểm cá nhân

- Mỗi cá nhân chuẩn bị bản tự kiểm điểm theo quy định (theo **Mẫu 02A-HD KB.ĐG 2024** đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; **Mẫu 02B-HD KB.ĐG 2024** đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý).

b. Gợi ý kiểm điểm

- Đảng ủy Trường sẽ có văn bản gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý khi có đề xuất từ Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy trường các cấp đối với các tổ chức và cá nhân có vấn đề qua kiểm tra, giám sát hoặc phản ánh, kiến nghị đề nghị kiểm điểm sâu. Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có) sẽ được gửi riêng cho chi bộ và cá nhân vào ngày 07/11/2024.

c. Đảng ủy trường xây dựng kế hoạch, lập các tổ công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm; phân công đồng chí Đảng ủy viên, cán bộ chuyên trách, giúp việc của Đảng ủy dự; chỉ đạo, theo dõi việc tổ chức kiểm điểm, tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới và báo cáo cấp có thẩm quyền, xem xét quyết định.

3.2. Phương thức thông báo thời gian, địa điểm tổ chức kiểm điểm

- Chi ủy chi bộ (*Bí thư, Phó Bí thư chi bộ đối với chi bộ không có cấp ủy*) báo cáo với đồng chí Đảng ủy viên phụ trách về tình hình chuẩn bị và phương án thực hiện việc kiểm điểm và đánh giá xếp loại chi bộ, đảng viên.

- Đồng chí Bí thư chi bộ xin ý kiến về thời gian tổ chức hội nghị kiểm điểm, đánh giá và mời đồng chí Đảng ủy viên phụ trách chi bộ tham dự, đồng thời thông báo lịch tổ chức về Văn phòng Đảng ủy trường tại trang thông tin điện tử dangbo.hcmute.edu.vn mục Lịch công tác.

3.3. Trình tự kiểm điểm

- Việc tổ chức kiểm điểm được thực hiện sau khi báo cáo kiểm điểm của tập thể đã được các tập thể, cá nhân có liên quan góp ý hoặc hết thời hạn để góp ý (*thời hạn góp ý do chi bộ đề nghị khi gửi dự thảo báo cáo kiểm điểm cho các tập thể, cá nhân liên quan*)

- Thời gian tối thiểu để kiểm điểm tập thể và các thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý như sau: Chi bộ có dưới 05 đảng viên tối thiểu 0,5 ngày, từ 05 đến 10 đảng viên tối thiểu 01 ngày, trên 10 đảng viên tối thiểu 1,5 ngày. Những chi bộ hoặc cá nhân được gợi ý kiểm điểm thì tăng thêm 0,5 ngày. Nếu có kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý với kiểm điểm cấp ủy thì tăng thêm ít nhất 0,5 ngày.

Người chủ trì hội nghị căn cứ tình hình thực tế, trao đổi với đồng chí Đảng ủy viên phụ trách để quyết định thời gian kiểm điểm nhưng không ít hơn thời gian tối thiểu nêu trên.

- *Đối với kiểm điểm tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý:* Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau; kiểm điểm người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau; kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, tổ chức chính trị - xã hội trước, cấp ủy, tổ chức đảng sau.

Chủ trì hội nghị kiểm điểm là Bí thư chi bộ; khi kiểm điểm cá nhân người chủ trì thì phân công người có chức vụ liền kề chủ trì.

- *Đối với kiểm điểm đảng viên là lãnh đạo trường:* Kiểm điểm ở chi bộ trước (tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên); kiểm điểm ở tập thể Đảng ủy sau (thực hiện kiểm điểm về chức trách, nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý).

- *Các bước kiểm điểm:*

(1) Kiểm điểm tập thể

+ *Bước 1:* Đại diện cấp ủy trình bày dự thảo báo cáo kiểm điểm tập thể.

+ *Bước 2*: Người chủ trì định hướng các nội dung cần tập trung thảo luận.

+ *Bước 3*: Các đảng viên dự kiểm điểm tham gia thảo luận góp ý, làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể và những nội dung, những điểm còn có ý kiến khác nhau.

+ *Bước 4*: Người chủ trì tổng hợp, kết luận những nội dung tiếp thu, các thành viên của tập thể **biểu quyết** thống nhất để bổ sung, hoàn chỉnh báo cáo kiểm điểm.

(2) Kiểm điểm cá nhân

+ *Bước 1*: Cá nhân trình bày bản kiểm điểm cá nhân.

+ *Bước 2*: Các thành viên tham dự góp ý, phê bình.

+ *Bước 3*: Người chủ trì kết luận những ưu điểm, khuyết điểm của cá nhân.

+ *Bước 4*: Người được kiểm điểm tiếp thu để bổ sung, hoàn chỉnh bản kiểm điểm cá nhân.

4. Trách nhiệm, thẩm quyền trong kiểm điểm

4.1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu

- Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm hằng năm tại tổ chức, cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

- Yêu cầu bổ sung các nội dung kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý khi cần thiết.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm sau kiểm điểm.

4.2. Đối với cá nhân

- Phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, nêu cao trách nhiệm, sự gương mẫu trong kiểm điểm.

- Kiểm điểm trung thực, thẳng thắn, khách quan, thực chất các nội dung theo quy định.

4.3. Đảng ủy trường

Có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả kiểm điểm của cấp dưới theo phân cấp quản lý cán bộ; kịp thời gợi ý kiểm điểm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan; yêu cầu cấp dưới kiểm điểm lại khi chưa bảo đảm nội dung yêu cầu theo quy định.

IV. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình, phê bình và tiến hành sau khi thực hiện xong kiểm điểm tự phê bình, phê bình.

Đánh giá, xếp loại hoạt động của chính quyền, công tác chuyên môn, tổ chức chính trị - xã hội trước, tổ chức đảng sau; tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu.

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể

1.1. Đối tượng

a. Tổ chức đảng:

- Đảng bộ trường.
- Chi bộ trực thuộc Đảng bộ trường.

b. Tập thể lãnh đạo, quản lý

- Đối với Đảng bộ: Ban thường vụ đảng ủy.
- Đối với Chi bộ: Chi ủy chi bộ (đối với các chi bộ có chi ủy).

1.2. Khung tiêu chí đánh giá

a. Các tiêu chí về xây dựng tập thể

- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; củng cố, xây dựng tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Năng lực lãnh đạo của cấp ủy, công tác lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; các mối quan hệ công tác.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy và chế độ làm việc.

- Công tác phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ.

- Về trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính và xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

b. Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

- Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo Nghị quyết Đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng, đối ngoại và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị (lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể).

- Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị (nếu có).

c. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra

1.3. Tiêu chí xếp loại: (theo Phụ lục 1 đính kèm)

Xếp loại chất lượng theo 04 mức:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

1.4. Phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại

a) Tự đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng (đảng bộ, chi bộ).

- Trên cơ sở kết quả kiểm điểm của tập thể Ban Thường vụ Đảng uỷ, Chi uỷ chi bộ; căn cứ khung tiêu chí đánh giá và tiêu chí xếp loại đối với tổ chức đảng; Ban Thường vụ Đảng uỷ, Chi uỷ chi bộ hoàn chỉnh Báo cáo kiểm điểm tập thể (theo mẫu), trong đó tự đánh giá cấp độ thực hiện của từng tiêu chí ở 01 trong 04 mức “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” và đề xuất mức xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ.



- Đảng uỷ, chi bộ thảo luận và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ ở 01 trong 04 mức: “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ”; lấy mức tự xếp loại được trên 50% phiếu đồng ý so với tổng số uỷ viên Ban chấp hành Đảng uỷ hoặc đảng viên chính thức (đối với chi bộ); nếu không có mức nào đạt trên 50% thì cộng dồn số phiếu của các mức cao hơn vào số phiếu của mức thấp hơn liên kế cho đến khi có mức đạt trên 50%.

Kết quả bỏ phiếu được công bố tại hội nghị và ghi vào biên bản hội nghị.

b) Tự đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể lãnh đạo, quản lý (Ban Thường vụ Đảng uỷ và Chi uỷ chi bộ)

Trên cơ sở kết quả kiểm điểm tập thể Ban Thường vụ Đảng uỷ, Chi uỷ chi bộ; căn cứ khung tiêu chí đánh giá và tiêu chí xếp loại đối với tập thể lãnh đạo, quản lý; Ban Thường vụ Đảng uỷ, Chi uỷ chi bộ tổ chức hội nghị để thảo luận và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại chất lượng ở 01 trong 04 mức: “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ”; lấy mức tự xếp loại được trên 50% phiếu đồng ý so với tổng số đảng viên, tổng số thành viên tập thể lãnh đạo; nếu không có mức nào đạt trên 50% thì cộng dồn số phiếu của các mức cao hơn vào số phiếu của mức thấp hơn liên kế cho đến khi có mức đạt trên 50%.

Kết quả bỏ phiếu được công bố tại hội nghị và ghi vào biên bản hội nghị.

Lưu ý: Không tự xếp loại Ban Thường vụ Đảng uỷ và Chi uỷ chi bộ cao hơn mức xếp loại của Đảng bộ, chi bộ

Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại

a) Tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại, báo cáo cấp ủy cấp trên xem xét, quyết định.

- Chi uỷ chi bộ gửi văn bản đề nghị Đảng uỷ trường xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với chi bộ và chi uỷ chi bộ, kèm theo các tài liệu (*theo Phụ lục 2*)

- Đảng uỷ gửi văn bản đề nghị Ban Thường vụ Đảng uỷ Khối xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại đối với Đảng bộ Trường và Ban Thường vụ Đảng uỷ.

Lưu ý: Văn bản đề nghị và các tài liệu gửi về Đảng uỷ trường (thông qua Văn phòng Đảng uỷ) **trước ngày 19 tháng 11 năm 2024.**

b) Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

(1) Đối với Đảng bộ trường và Ban Thường vụ Đảng ủy trường:

Ban Tổ chức Đảng ủy Khối lấy ý kiến các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng, gồm:

- Đồng chí Thường trực Đảng ủy Khối phụ trách tham gia nhận xét, đánh giá tất cả các lĩnh vực và đề xuất mức xếp loại chất lượng.

- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của Đảng ủy Khối tham gia nhận xét, đánh giá, đề xuất mức xếp loại chất lượng về lĩnh vực phụ trách

(2) Đối với các chi bộ và chi uỷ các chi bộ: Đồng chí Đảng ủy viên phụ trách nhận xét, đánh giá tất cả các lĩnh vực và đề xuất mức xếp loại chất lượng.

Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng

(1) Đối với Đảng bộ trường và Ban Thường vụ Đảng ủy: Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng.

(2) Đối với chi bộ và chi uỷ chi bộ: Đảng ủy trường xem xét, biểu quyết quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng.

Đảng ủy trường xem xét, quyết định chọn tập thể có đủ điều kiện, tiêu chuẩn xếp loại **“Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20%** trong số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” của mỗi nhóm tổ chức đảng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng¹ (mỗi nhóm phải có từ 05 tổ chức đảng trở lên).

Bước 4: Thông báo và công khai kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng

- Đảng ủy trường sẽ thông báo về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng bằng văn bản thông qua hộp thư điện tử (email) đến các cấp ủy chi bộ trực thuộc.

- Cấp ủy chi bộ thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đến đảng viên thuộc chi bộ.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng cá nhân

2.1. Đối tượng

a. Đảng viên

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng).

¹ Nhóm 1: Các chi bộ thuộc Khoa, Viện; Nhóm 2: Các chi bộ thuộc Phòng, ban, Trung tâm; Nhóm 3: Các chi bộ sinh viên

b. Cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp đảng ủy trường:

- Bí thư Đảng ủy, Phó Bí thư Đảng ủy, Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy trường.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá

a. Các tiêu chí về chính trị tư tưởng; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; giữ gìn đoàn kết nội bộ; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm; trách nhiệm, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; mức độ thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

b. Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể); năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của bản thân và người có quan hệ gia đình; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân.

c. Về kết quả khắc phục hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận, chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước hoặc bị phê bình, kiểm điểm, xử lý kỷ luật trong năm.

d. Về những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

2.3. Tiêu chí xếp loại: (theo Phụ lục 1 đính kèm)

Xếp loại chất lượng theo 04 mức:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- Hoàn thành nhiệm vụ
- Không hoàn thành nhiệm vụ

2.4. Phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại

a. Đối với đảng viên

Bước 1: Đảng viên tự đánh giá, xếp loại

Căn cứ kết quả kiểm điểm, đảng viên bổ sung, hoàn chỉnh bản kiểm điểm cá nhân (theo mẫu); căn cứ khung tiêu chí đánh giá, tiêu chí xếp loại các mức chất lượng đối với đảng viên và kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức (nếu đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức); đảng viên tự đề xuất mức xếp loại chất lượng đảng viên theo 01 trong 04 mức: "Hoàn thành xuất sắc nhiệm

vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ”, ghi vào bản kiểm điểm cá nhân.

Đảng viên nộp bản kiểm điểm cá nhân cho chi ủy (hoặc bí thư chi bộ nếu không có chi ủy) trước ngày họp chi bộ ít nhất 03 ngày làm việc để tổng hợp báo cáo chi bộ.

Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại

(1) Chi ủy chi bộ (hoặc bí thư chi bộ nếu không có chi ủy) đề xuất mức đánh giá, xếp loại đảng viên.

Chi ủy (hoặc bí thư chi bộ nếu không có chi ủy) căn cứ mức tự đề xuất xếp loại chất lượng của đảng viên, ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi đảng viên cư trú (nếu có), ý kiến nhận xét và mức xếp loại cán bộ, viên chức, người lao động của cơ quan có thẩm quyền để đề xuất nội dung nhận xét và mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên của chi bộ.

(2) Chi bộ xem xét, bỏ phiếu xếp loại chất lượng đảng viên

+ Chi bộ tổ chức họp, đại diện chi ủy (hoặc bí thư chi bộ) báo cáo với chi bộ về ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú; mức xếp loại chất lượng cán bộ, viên chức, người lao động; mức tự xếp loại chất lượng của đảng viên; mức xếp loại chất lượng do chi ủy (hoặc bí thư chi bộ) đề xuất.

+ Chi bộ thảo luận về mức xếp loại chất lượng do chi ủy (hoặc bí thư chi bộ) đề xuất trước khi tiến hành bỏ phiếu xếp loại chất lượng đảng viên.

+ Chi bộ tiến hành bỏ phiếu xếp loại chất lượng đảng viên theo 01 trong 04 mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ”; lấy mức xếp loại được trên 50% phiếu đồng ý so với tổng số đảng viên chính thức của chi bộ (trừ số đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng không có mặt); nếu không có mức nào đạt trên 50% thì cộng dồn số phiếu của các mức cao hơn vào số phiếu của mức thấp hơn liền kề cho đến khi có mức đạt trên 50%.

Nếu kết quả bỏ phiếu có số lượng đảng viên xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” vượt quá 20% tổng số đảng viên xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên thì chi bộ căn cứ số phiếu xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” từ cao đến thấp để chọn số đảng viên xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20%, số còn lại xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

Kết quả bỏ phiếu được công bố tại cuộc họp và ghi vào biên bản họp chi bộ.

RỦ
JPI
TP
1/00

Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng đảng viên

(1) Chi bộ tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên của chi bộ, báo cáo đảng ủy trường xem xét, quyết định. Hồ sơ báo cáo đảng ủy trường gồm có:

+ Bảng tổng hợp kết quả biểu quyết của chi bộ về mức xếp loại chất lượng đảng viên.

+ Biên bản họp chi bộ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

+ Bản kiểm điểm cá nhân của đảng viên (*theo mẫu*), có ghi đầy đủ phần tự đề xuất của đảng viên và ý kiến nhận xét, đề xuất mức xếp loại của chi bộ.

+ Bản nhận xét của cấp ủy nơi đảng viên cư trú.

+ Phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên.

+ Bản sao các văn bằng, chứng chỉ, khen thưởng... (nếu có bổ sung mới)

+ Văn bản gợi ý kiểm điểm của cấp có thẩm quyền đối với cá nhân (nếu có).

(2) Đảng ủy trường phân công bộ phận chuyên trách công tác đảng tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên của các chi bộ trực thuộc để trình đảng ủy xem xét, quyết định.

Đảng ủy tổ chức họp để thảo luận và tiến hành bỏ phiếu xếp loại chất lượng đảng viên theo từng chi bộ, mỗi đảng viên được xếp vào 01 trong 04 mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ”; lấy mức xếp loại được trên 50% phiếu đồng ý so với tổng số đảng ủy viên; nếu không có mức nào đạt trên 50% thì cộng dồn số phiếu của các mức cao hơn vào số phiếu của mức thấp hơn liền kề cho đến khi có mức đạt trên 50%.

Căn cứ số phiếu xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” từ cao đến thấp, đảng ủy trường xem xét chọn số lượng đảng viên xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của mỗi chi bộ tương xứng với kết quả xếp loại chất lượng chi bộ (chi bộ xếp loại chất lượng ở mức cao hơn được chọn nhiều hơn), nhưng bảo đảm số lượng đảng viên xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của đảng bộ **không vượt quá 20%** số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên của đảng bộ.

Kết quả bỏ phiếu được công bố tại cuộc họp và ghi vào biên bản họp đảng ủy.

Bước 4: Thông báo và công khai kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Đảng ủy ban hành văn bản thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên đến các chi bộ trực thuộc nơi đảng viên sinh hoạt.

- Chi bộ công khai thông báo về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên đến toàn thể đảng viên trong cuộc họp chi bộ gần nhất.

b. Đối với các đồng chí Thường vụ Đảng ủy.

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

- Sau khi đã kiểm điểm cá nhân xong ở các chi bộ; các đồng chí Thường vụ đảng ủy bổ sung, hoàn chỉnh bản kiểm điểm cá nhân (*theo mẫu*), căn cứ khung tiêu chí đánh giá và tiêu chí xếp loại đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý; cán bộ tự đề xuất xếp loại chất lượng theo 01 trong 04 mức: “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ”, ghi vào bản kiểm điểm cá nhân.

- Nộp bản kiểm điểm cá nhân cho Văn phòng Đảng ủy để tổng hợp, trình hội nghị Đảng ủy.

Bước 2: Đảng ủy xem xét đánh giá, xếp loại chất lượng Thường vụ Đảng ủy

- Đảng ủy tổ chức hội nghị để thảo luận, thống nhất nội dung đánh giá và bỏ phiếu xếp loại chất lượng cán bộ.

Mỗi cá nhân được bỏ phiếu xếp loại chất lượng theo 01 trong 04 mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành nhiệm vụ”, “Không hoàn thành nhiệm vụ”; lấy mức xếp loại được trên 50% phiếu đồng ý so với tổng số thành viên thuộc diện tham gia bỏ phiếu (tính cả số thành viên không có mặt), nếu không có mức nào trên 50% thì cộng dồn số phiếu của các mức cao hơn vào số phiếu của mức thấp hơn liền kề cho đến khi có mức đạt trên 50%.

- Số lượng thường vụ được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”: không quá 01 đồng chí (nếu 100% thường vụ đảng ủy được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”)

Kết quả bỏ phiếu được công bố tại hội nghị và ghi vào biên bản hội nghị.

Bước 3: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

Văn phòng Đảng ủy tổng hợp kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ; lập báo cáo và chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu gửi Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (qua Ban Tổ chức Đảng ủy Khối) đề nghị đánh giá, xếp loại.

Bước 4: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng cán bộ

(1) Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các đồng chí:

+ Bí thư và phó Bí thư Đảng ủy.

(2) Ban Thường vụ Đảng ủy Khối phân cấp:

+ Đảng ủy trường quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với: Ủy viên ban thường vụ đảng ủy

Trên cơ sở nhận xét, đánh giá của cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý của tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi làm việc và ý kiến của các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng; Đảng ủy trường xem xét, biểu quyết nội dung đánh giá và mức xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” của mỗi cơ quan, đơn vị tương xứng với kết quả đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị đó (tổ chức, cơ quan, đơn vị xếp loại cao hơn được đề xuất số lượng nhiều hơn) nhưng bảo đảm tổng số cán bộ xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” (bao gồm cả số cán bộ đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đánh giá, xếp loại) không vượt quá 20% cán bộ xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quản lý của Đảng bộ, chi bộ. Trong trường hợp Ban thường vụ có dưới 05 cán bộ và 100% thành viên được xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì được chọn 01 cán bộ được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện theo quy định.

Lấy mức xếp loại được trên 50% ý kiến đồng ý so với tổng số ủy viên ban chấp hành đảng bộ, nếu không có mức nào đạt trên 50% thì cộng dồn số ý kiến đồng ý ở các mức cao hơn vào mức thấp hơn liền kề cho đến khi có mức đạt trên 50%.

Bước 5: Thông báo và công khai kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng

- Văn phòng Đảng ủy Khối phát hành Thông báo của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đến cá nhân cán bộ, tập thể lãnh đạo nơi cán bộ làm việc và các cơ quan có liên quan.

- Đảng ủy trường phát hành Thông báo kết luận về đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ được phân cấp đến cá nhân cán bộ, tập thể lãnh đạo nơi cán bộ làm việc và các cơ quan có liên quan.

- Người đứng đầu tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị, nơi cán bộ làm việc có trách nhiệm công khai kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ ở nơi làm việc bằng hình thức phù hợp (niêm yết, thông báo ...).

3. Một số lưu ý về đánh giá, xếp loại

3.1. Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

3.2. Cấp ủy tổ chức đảng mới được thành lập, chia tách, sáp nhập, cán bộ, lãnh đạo quản lý được bổ nhiệm chức vụ chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm theo quy định, nhưng không đánh giá xếp loại. Các tổ chức đảng mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy ý kiến đánh giá, nhận xét của cấp ủy cấp trên trực tiếp (nơi chuyển giao) làm cơ sở để đánh giá, xếp loại ở nơi mới tiếp nhận.

3.3. Đảng viên, cán bộ lãnh đạo, quản lý chuyển sinh hoạt đảng, chuyển công tác thì nơi mới chuyển đến đánh giá, xếp loại chất lượng; nếu có thời gian sinh hoạt đảng, thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 6 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý nơi chuyển đi.

3.4. Tổ chức đảng chỉ có duy nhất bí thư hoặc chỉ có bí thư và phó bí thư; tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên thì kiểm điểm ở tổ chức đảng, tập thể cơ quan, đơn vị.

3.5. Đảng viên nghỉ ốm với tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm được căn cứ vào kết quả làm việc thực tế của năm đó.

3.6. Đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời thì kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở nơi sinh hoạt đảng chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời gửi chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

Đảng viên chuyển công tác, chuyển sinh hoạt đảng chính thức có thời gian sinh hoạt đảng trước đây từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của tổ chức đảng trước đây gửi về tổ chức đảng đang sinh hoạt để đánh giá, xếp loại.

3.7. Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt.

3.8. Đánh giá, xếp loại chất lượng người đứng đầu sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại tổ chức, tập thể, cá nhân ở cơ quan, đơn vị. Mức xếp loại chất lượng của người đứng đầu **không được cao hơn** mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu, trừ các trường hợp: (1) người đứng đầu mới

VZ
JY
AI
YTI
IMI
MUT

chuyên đến không liên quan mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới; (2) người đứng đầu nhận nhiệm vụ sau thời điểm xảy ra các vi phạm, khuyết điểm của tập thể, cá nhân có ảnh hưởng trực tiếp đến mức xếp loại của tập thể, tổ chức, cơ quan, đơn vị; (3) người đứng đầu trong trường hợp tập thể lãnh đạo, quản lý xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ” do có thành viên bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên, nếu những sai phạm, khuyết điểm của thành viên đó không liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của tập thể hoặc người đứng đầu giao và các tiêu chuẩn khác tập thể đều đạt mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên thì người đứng đầu có thể được xem xét xếp loại “Hoàn thành nhiệm vụ”.

3.9. Mức xếp loại chất lượng đảng viên không cao hơn mức xếp loại cán bộ, viên chức, người lao động trong cùng năm đánh giá (*kết quả đánh giá, xếp loại viên chức, người lao động được thực hiện theo Kế hoạch số 3042/KH-ĐHSPKT ngày 30/10/2024 của trường*)

3.10. Đảng viên không là cán bộ lãnh đạo, quản lý thì đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên sau khi đã có kết quả đánh giá, xếp loại viên chức hoặc xếp loại lao động. Đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý nếu tại thời điểm đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên chưa có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý của cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ thì đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên trước; khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý, nếu mức xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý thấp hơn mức xếp loại chất lượng đảng viên thì cấp ủy cơ sở quyết định hủy kết quả xếp loại chất lượng đảng viên và xếp loại lại ở mức không cao hơn mức xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý.

3.11. Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý và có 100% tập thể, cá nhân xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì được chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện theo quy định.

3.12. Mức xếp loại chất lượng của tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý phải có ý kiến đồng ý của trên 50% tổng số thành viên của cấp có thẩm quyền (gồm cả thành viên vắng mặt không tham gia biểu quyết); nếu kết quả biểu quyết không có mức nào đạt trên 50% thì cộng dồn số ý kiến đồng ý ở các mức cao hơn vào mức thấp hơn liền kề cho đến khi có mức đạt trên 50%.

3.13. Trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền

quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại, thực hiện như sau:

- Sau khi quyết định thi hành kỷ luật tập thể, cá nhân có hiệu lực, cấp ủy cấp trên trực tiếp căn cứ hình thức kỷ luật, thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm được ghi trên quyết định thi hành kỷ luật để tiến hành đánh giá lại kết quả xếp loại chất lượng tại thời điểm đó ở mức không hoàn thành nhiệm vụ; đối với trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả thì cân nhắc kỹ lưỡng nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, hoàn cảnh, nguyên nhân vi phạm để xem xét, quyết định đánh giá lại kết quả cho phù hợp.

- Ra quyết định hủy bỏ kết quả xếp loại cũ và công nhận kết quả xếp loại mới (*theo mẫu*). Chỉ đạo các cơ quan có liên quan thực hiện việc hủy bỏ các nội dung về thi đua khen thưởng (*nếu có*) theo thẩm quyền để đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy định có liên quan.

3.14. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của cơ quan, đơn vị cũ (*không quy trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị mới*).

3.15. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị.

3.16. Cấp có thẩm quyền quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng hoặc người đứng đầu cấp ủy, tổ chức, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý đến đối tượng được đánh giá, xếp loại chất lượng và thực hiện công khai kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng như sau:

- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ; chất lượng đảng viên được công khai trong đảng bộ trường và chi bộ nơi sinh hoạt.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý công khai trong tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi làm việc của cán bộ.

4. Trách nhiệm, thẩm quyền trong đánh giá, xếp loại

4.1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, trước hết là người đứng đầu địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ

chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

Cấp ủy, tổ chức đảng chịu trách nhiệm chỉ đạo việc đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm đối với tập thể, cá nhân không tiếp thu, không thực hiện kiến nghị hoặc có thực hiện nhưng hiệu quả không cao sau giám sát; kiên quyết chỉ đạo “không xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên” đối với tập thể, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện nhưng hiệu quả không cao đối với những kiến nghị sau giám sát.

4.2. Từng tập thể, cá nhân có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc việc tự đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm theo đúng quy định.

4.3. Cấp ủy cấp trên trực tiếp quyết định, kiểm tra, giám sát kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại; xem xét hủy bỏ, đánh giá, xếp loại lại kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân có liên quan vi phạm quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên.

5. Thông báo và sử dụng kết quả

- Kết quả kiểm điểm là cơ sở để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm của tập thể, cá nhân.

- Nội dung nhận xét, đánh giá được thông báo tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá. Kết quả xếp loại chất lượng hằng năm được công khai theo quy định.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm, không bảo đảm tiêu chuẩn của mức xếp loại thì cấp có thẩm quyền xem xét hủy bỏ và xếp loại lại.

- Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại là căn cứ đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm để củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý của các tổ chức, cơ quan, đơn vị; là cơ sở để thực hiện các nội dung về công tác tổ chức, cán bộ, đánh giá người đứng đầu và các tập thể, cá nhân có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng; đồng thời, là cơ sở để bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm.

6. Bảo lưu ý kiến và khiếu nại, kiến nghị kết quả đánh giá, xếp loại

- Các tập thể, cá nhân có quyền trình bày, bảo lưu ý kiến lên cấp trên trực tiếp những vấn đề, nội dung chưa đồng tình về kết quả đánh giá, xếp loại, nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

- Khi có khiếu nại, kiến nghị bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại, kiến nghị.

V. KHEN THƯỞNG TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN

1. Khen thưởng chi bộ trực thuộc

a) Đảng ủy trường lựa chọn những chi bộ trực thuộc được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng chi bộ đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong năm; đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xét khen thưởng những chi bộ “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 5 năm liền.

b) Ban thường vụ Đảng ủy Khối xét khen thưởng chi bộ “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 5 năm liền; lựa chọn một số chi bộ đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 5 năm liền thật sự tiêu biểu, nổi trội để đề xuất Ban Thường vụ Thành ủy xét khen thưởng chi bộ “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 5 năm liền.

2. Khen thưởng đảng viên

a) Đảng ủy trường lựa chọn những đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm; đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xét khen thưởng những đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền.

b) Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xét khen thưởng đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền; lựa chọn những đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền thật sự tiêu biểu, nổi trội để đề xuất Ban Thường vụ Thành ủy xét khen thưởng đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 5 năm liền.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chuẩn bị

Yêu cầu chi ủy các chi bộ và toàn thể đảng viên trong chi bộ hoàn thành hồ sơ đánh giá, xếp loại chi bộ, đảng viên **trước ngày 07/11/2024**. Bao gồm:

- Báo cáo kiểm điểm tập thể chi bộ.

- Báo cáo kiểm điểm cá nhân.
- Phiếu nhận xét đảng viên nơi cư trú theo Quy định 213
- Phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên.
- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ nếu có bổ sung mới.

2. Thời gian tổ chức kiểm điểm và đánh giá, xếp loại tại các chi bộ

- Các đơn vị phải hoàn thành việc đánh giá, xếp loại đơn vị, viên chức, người lao động theo Kế hoạch số 3042/KH-ĐHSPKT ngày 30/10/2024 của trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh và căn cứ vào kết quả đánh giá, xếp loại đó để làm cơ sở trong việc thực hiện kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chi bộ và đảng viên.

- Thời gian kiểm điểm và đánh giá, xếp loại tại các chi bộ: **Từ ngày 08/11/2024 đến hết ngày 17/11/2024**

3. Thời gian hoàn thiện hồ sơ

- Chi bộ hoàn thành các hồ sơ, biểu mẫu theo Phụ lục 2 gửi về Văn phòng Đảng ủy trước ngày **19/11/2024**.

- Đảng ủy trường tổ chức hội nghị kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng dự kiến vào ngày **26/11/2024**.

- Đối với các chi bộ không hoàn thành hồ sơ đúng thời gian quy định (*căn cứ theo ngày được Văn phòng Đảng ủy trường xác nhận đã nộp đủ hồ sơ*) thì tập thể chi bộ và bí thư chi bộ không được xem xét xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ ĐUK (để báo cáo),
- Ban Tổ chức ĐUK (để báo cáo),
- Các đồng chí UVBCH,
- Các chi bộ trực thuộc.
- Lưu VPĐU.

T/M ĐẢNG ỦY

BÍ THƯ



Trương Thị Hiền



PHỤ LỤC 1

KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ TIÊU CHÍ XẾP LOẠI

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 11 -KH/ĐU ngày 01/11/2024 của Đảng ủy Trường)

I. ĐỐI VỚI TỔ CHỨC ĐẢNG (ĐẢNG BỘ, CHI BỘ)

1. Khung tiêu chí đánh giá

1.1. Về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- *Công tác chính trị tư tưởng*: Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tuyên truyền, lan tỏa thông tin tích cực, giáo dục đảng viên nâng cao ý thức khi sử dụng Internet, mạng xã hội, góp phần tuyên truyền, lan tỏa thông tin tích cực, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và quần chúng; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- *Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ*: Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- *Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội*: Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội. Lãnh đạo xây dựng và thực hiện có hiệu quả quy chế dân chủ cơ sở ở địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

- *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng*: Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

1.2. Về thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa cụ thể)

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của cơ quan, đơn vị.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc.

1.3. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra

2. Tiêu chí xếp loại

2.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí đánh giá đều đạt "Tốt" trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Xuất sắc" bằng sản phẩm cụ thể.

- Đối với Đảng bộ: Chính quyền, Công đoàn trường, Đoàn thanh niên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên

- Đối với Chi bộ: Chính quyền, Công đoàn bộ phận, Đoàn Khoa (đối với chi bộ khoa và chi bộ sinh viên; đối với chi bộ ghép nhiều đơn vị thì tính cả các đơn vị) được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

- Đối với Đảng bộ: phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

- Đối với Chi bộ: phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

- Không có tổ chức trực thuộc bị kỷ luật.

- Đảng uỷ quyết định số lượng tập thể được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên của mỗi nhóm tổ chức đảng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng¹.

2.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Là tập thể có các tiêu chí được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Tốt" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

¹ Mỗi nhóm phải có từ 05 tổ chức đảng trở lên

- Không có tổ chức trực thuộc bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

2.3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có tổ chức trực thuộc bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

2.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng bộ (chi bộ) không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

- Có từ 02 tổ chức trong các tổ chức: Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Đảng bộ có trên 20% số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”, chi bộ có trên 20% số đảng viên xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Có tổ chức đảng trực thuộc xảy ra vụ việc tham nhũng, tiêu cực, lãng phí hoặc các vi phạm khác bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

- Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật. Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

II. ĐỐI VỚI TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ (BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY TRƯỞNG, CHI ỦY CÁC CHI BỘ)

1. Khung tiêu chí đánh giá

1.1. Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; củng cố, xây dựng tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

- Năng lực lãnh đạo của cấp ủy, công tác lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; các mối quan hệ công tác.

- Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

- Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy và chế độ làm việc.

- Công tác phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ.

- Về trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy,

ting giản biên chế, cải cách hành chính và xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

1.2. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

- Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo Nghị quyết Đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng, đối ngoại và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị (*lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể*).

- Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị (*nếu có*).

1.3. Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra

2. Tiêu chí xếp loại

2.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để các tập thể khác học tập; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Các tiêu chí đánh giá đều đạt "Tốt" trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Xuất sắc" bằng sản phẩm cụ thể.

- Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% số xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên của mỗi nhóm tập thể lãnh đạo, quản lý có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng, do cùng một cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại chất lượng. Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không cao hơn mức xếp loại chất lượng của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

2.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Là tập thể có các tiêu chí được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Tốt" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

2.3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Là tập thể có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên.

- Không có tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*)

2.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật hoặc thành viên bị kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

III. ĐỐI VỚI ĐẢNG VIÊN

1. Khung tiêu chí đánh giá

1.1. Về chính trị tư tưởng; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật

- *Tư tưởng chính trị*: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng; ý thức trách nhiệm, tính nêu gương của đảng viên khi sử dụng internet, mạng xã hội, góp phần tuyên truyền, lan tỏa thông tin tích cực; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch và phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- *Phẩm chất đạo đức, lối sống*: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- *Ý thức tổ chức kỷ luật*: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định.

1.2. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể) theo quy định. Khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Trách nhiệm nêu gương của đảng viên, sự gương mẫu của bản thân và người có quan hệ gia đình; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân.

1.3. Kết quả thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hàng năm

1.4. Về thực hiện khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận, chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước hoặc bị phê bình, kiểm điểm, xử lý kỷ luật trong năm.

1.5. Về những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

2. Tiêu chí xếp loại

2.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí đánh giá đều đạt "Tốt" trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Xuất sắc" bằng sản phẩm cụ thể.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó, có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ".

- Đảng viên là sinh viên:

+ Sinh viên chưa tốt nghiệp có điểm trung bình năm học 2023 – 2024 từ 7.0 trở lên, điểm rèn luyện từ 90 điểm trở lên.

+ Sinh viên tốt nghiệp năm 2024 có điểm trung bình toàn khóa từ 7.0 trở lên, điểm rèn luyện từ 90 điểm trở lên.

+ Sinh viên tốt nghiệp quá 12 tháng không xếp loại hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" của mỗi chi bộ tương xứng với mức xếp loại chi bộ (chi bộ xếp loại ở mức cao hơn thì được chọn với tỷ lệ cao hơn) nhưng bảo đảm số lượng đảng viên được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" của một tổ chức cơ sở đảng không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên của tổ chức cơ sở đảng đó.

2.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí được đánh giá đạt "Trung bình" trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt "Tốt" trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

- Đảng viên là sinh viên:

+ Sinh viên chưa tốt nghiệp có điểm trung bình năm học 2023 – 2024 từ 6.5 trở lên, điểm rèn luyện từ 80 điểm trở lên.

+ Sinh viên tốt nghiệp năm 2024 có điểm trung bình toàn khóa từ 6.5 trở lên, điểm rèn luyện từ 80 điểm trở lên.

2.3. Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

- Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

2.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức xếp loại ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Cá nhân bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

IV. ĐỐI VỚI CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

1. Khung tiêu chí đánh giá

1.1. Về tư tưởng chính trị; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc

- *Tư tưởng chính trị*: Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức. Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân. Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các đợt sinh hoạt chính trị và cập nhật kiến thức mới.

- *Phẩm chất đạo đức, lối sống*: Không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; ý thức trách nhiệm, nêu gương trong sử dụng internet, mạng xã hội; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị. Có tinh thần đoàn kết, xây dựng, thương

yêu đồng chí, đồng nghiệp. Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

- *Ý thức tổ chức kỷ luật*: Chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác. Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của địa phương, cơ quan, đơn vị nơi công tác. Trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp. Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định. Báo cáo đầy đủ, trung thực với cấp trên; cung cấp thông tin chính xác, khách quan.

- *Tác phong, lề lối làm việc*: Có trách nhiệm với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ. Năng lực, uy tín, phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc. Hợp tác, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp. Tinh thần đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hóa được.

1.2. Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

(1) Tiêu chí chung

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (*lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể*); năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của bản thân và người có quan hệ gia đình; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân.

- Quán triệt, cụ thể hóa và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí tại địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Quan hệ, phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo, sự đoàn kết, thống nhất trong địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Kết quả thực hiện chương trình hành động hàng năm của cá nhân.

(2) Tiêu chí đặc thù theo từng nhóm chức danh cán bộ

- *Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị*

+ Thực hiện chức năng quản lý; tổ chức và theo dõi việc thi hành, thanh tra, kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật đối với ngành, lĩnh vực được phân công.

+ Tham mưu, hoạch định, cụ thể hóa, chỉ đạo thực hiện, hướng dẫn kiểm tra các chủ trương, chính sách, kế hoạch phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại, cải cách hành chính,... theo ngành, lĩnh vực từ trung ương đến địa phương.

+ Thực hiện cải cách hành chính, chế độ công vụ; chỉ đạo, giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức và cá nhân thuộc thẩm quyền.

- *Đối với cán bộ lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội*

+ Nắm tình hình nhân dân và các tổ chức trong khối mặt trận; tổ chức nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, giải pháp với cấp ủy, chính quyền cùng cấp về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các nhiệm vụ khác.

+ Tổ chức thực hiện hoạt động giám sát và phản biện xã hội; giữ mối liên hệ và gắn bó với nhân dân, là cầu nối giữa Nhân dân với Đảng; tham gia xây dựng Đảng và chính quyền; tổ chức tập hợp xây dựng liên minh chính trị và xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc.

+ Tổ chức thực hiện việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chương trình, kế hoạch bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

1.3. Về kết quả khắc phục hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận, chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước hoặc bị phê bình, kiểm điểm, xử lý kỷ luật trong năm.

1.4. Về những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

2. Tiêu chí xếp loại

2.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Ngoài các tiêu chuẩn chung², phải thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật. Cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức. Có 100% cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên; trong đó, có ít nhất 70% số đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tương xứng với mức xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý hoặc mức xếp loại cơ quan, tổ chức, đơn vị (xếp loại ở mức cao hơn thì được chọn với tỷ lệ cao hơn) nhưng bảo đảm số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số cán bộ cùng thuộc diện quản lý của một cấp quản lý cán bộ được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

2.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật. Cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 80% số lượng công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng. Có 100% cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

2.3. Hoàn thành nhiệm vụ

² Tiêu chí tại Mục 2, Phần III.

Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật. Cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ. Có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

2.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Thực hiện xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ (theo quy định hiện hành của Đảng) đánh giá là có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Có trên 50% các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

- Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

- Cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành 70% trở xuống số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra hoặc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

- Cơ quan, đơn vị cá nhân thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp của mình liên quan đến tham nhũng, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

- Cá nhân bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).



PHỤ LỤC 2

Danh mục tài liệu, hồ sơ kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong Đảng bộ trường

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 11 -KH/ĐU ngày 01/11/2024 của Đảng ủy trường)

1. Trích biên bản hội nghị kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân.
 2. Văn bản đề xuất Đảng ủy trường xếp loại chất lượng Chi bộ, tập thể lãnh đạo và đảng viên chi bộ năm 2024.
 3. Biên bản kiểm phiếu biểu quyết đề nghị mức xếp loại chất lượng của chi bộ, tập thể lãnh đạo và đảng viên chi bộ.
 4. Văn bản tổng hợp ý kiến góp ý của các tập thể, cá nhân có liên quan đối với báo cáo kiểm điểm tập thể.
 5. Báo cáo kiểm điểm tập thể năm 2024 (mẫu Mẫu 01-HD KĐ.ĐG 2024)
 6. Bảng tổng hợp hồ sơ kiểm điểm, xếp loại chất lượng của đảng viên năm 2024.
 7. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng cá nhân của đảng viên chi bộ gồm:
 - Bản kiểm điểm cá nhân theo mẫu.
 - Phiếu nhận xét của cấp ủy nơi cư trú (213).
 - Phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên
 - Bản sao các văn bằng, chứng chỉ nếu có bổ sung mới (có chứng thực sao y)
Ví dụ: bằng Trung cấp LLCT, bằng cao cấp Lý luận Chính trị, Bằng tốt nghiệp Đại học, chứng chỉ khác,...
 8. Báo cáo tóm tắt thành tích, công văn đề nghị khen thưởng chi bộ “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu 05 năm liền và danh sách đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 05 năm liền (nếu có).
- Các biểu mẫu sẽ được cập nhật tại đường dẫn trên trang thông tin Đảng bộ trường, địa chỉ: dangbo.hcmute.edu.vn phần Biểu mẫu.